

Số: 1118/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 12 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1049/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu: **Ông Nguyễn Mạnh S** – sinh năm: 1992
Hộ khẩu thường trú: phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người yêu cầu: **Bà Lê Thị Hà T** – sinh năm: 1992
Hộ khẩu thường trú: phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Mạnh S và bà Lê Thị Hà T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mạnh S và bà Lê Thị Hà T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 124, quyển số 01/2012 ngày 19/10/2012 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý).

2.2. Về con chung: Ông Nguyễn Mạnh S và bà Lê Thị Hà T có 01 con chung là cháu Nguyễn Doanh N- sinh ngày 27/11/2012.

- *Việc nuôi dưỡng con chung:* Bà Lê Thị Hà T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Doanh N.

- *Việc cấp dưỡng nuôi con chung:* Ông Nguyễn Mạnh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là cháu Nguyễn Doanh N mỗi tháng 5.000.000đồng/tháng (Năm triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng ngày 15 hàng tháng, bắt đầu tính từ ngày 15/9/2018 cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày bà Lê Thị Hà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Mạnh S không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng ông S còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ông Nguyễn Mạnh S và bà Lê Thị Hà T mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$, được miễn trừ 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2018/0002191 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (ông S và bà T đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- UBND phường T, Quận A;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thùy Trang